

Số: 123/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 31 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 73/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Kim Y, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn L, xã T, tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 052186015770

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Trọng T, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn L, xã T, tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 052076006110

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Kim Y và ông Huỳnh Trọng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Bà Trần Thị Kim Y và ông Huỳnh Trọng T thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Bà Trần Thị Kim Y và ông Huỳnh Trọng T có 02 con chung tên Huỳnh Thị Yến N (giới tính: Nữ), sinh ngày 07/8/2007 và Huỳnh Quốc T1

(giới tính: Nam), sinh ngày 04/3/2009, sức khỏe các cháu bình thường, hiện cháu N đã trên 18 tuổi; cháu T1 đang ở với cha, mẹ. Nay ly hôn bà Y, ông T thống nhất, thoả thuận giao con chung Huỳnh Quốc T1 cho cha là Huỳnh Trọng T được trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông T không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Bà Y và ông T không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn:** Bà Trần Thị Kim Y tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003052 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Bà Y được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Dương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 4, tỉnh Gia Lai;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai (ĐKKH ngày 27/9/2007);

Phan Thanh Duân

- Lưu hồ sơ vụ án, VP-VT.